ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1415 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 15 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường) trong diện tích đất của dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cầu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Xét Hồ sơ của Công ty TNHH VSIP Lạng Sơn đề nghị đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản (đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường) trong diện tích dự án xây dựng công trình (Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cầu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn), nộp trực tuyến ngày 19/7/2024.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 414/TTr-STNMT ngày 06/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường) trong diện tích đất của dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cầu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, như sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH VSIP Lạng Sơn *(địa chỉ: thôn Tân Hoa, xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam)*.

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính: G = 45.150 đồng/m^3.

3. Tổng số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt là 25.598.350.036 đồng *(bằng chữ: hai mươi năm tỷ, năm trăm chín mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn, không trăm ba mươi sáu đồng).*

4. Tổng số lần nộp: 03 lần. Thời gian bắt đầu nộp: từ năm 2024 đến năm 2026. Trong đó:

Đơn vị tính: đồng

Năm 2024 (lần đầu)	Năm 2025	Năm 2026
3.071.802.004	**15.017.698.688**	**7.508.849.344**

- Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản lần đầu (năm 2024) thực hiện theo thông báo của cơ quan Thuế với tổng số tiền 3.071.802.004 đồng.

- Số tiền nộp năm 2025, năm 2026 sẽ được thay đổi trong trường hợp có sự thay đổi về giá tính thuế tài nguyên do UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP và gửi thông báo cho cơ quan Thuế để thực hiện.

- Trường hợp có sự thay đổi về mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do Chính phủ ban hành, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP và gửi thông báo cho cơ quan Thuế để thực hiện.

5. Địa phương nơi nộp tiền cấp quyền khai thác: huyện Hữu Lũng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chậm nhất mười (10) ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP.

3. Công ty TNHH VSIP Lạng Sơn có trách nhiệm: nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định này và thông báo của cơ quan Thuế; gửi 01 bản giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn, UBND huyện Hữu Lũng để theo dõi, giám sát theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH VSIP Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh